

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

THEN BÁN NGUYỆT 4MM

90741-003-010 HONDA Xe Ga, Xe Số

Mã sản phẩm **90741003010** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110

Phụ tùng xe máy mã **90741003010** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/then-ban-nguyet-4mm-90741-003-010-honda-xe-ga-xe-so--90741003010> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

THEN BÁN NGUYỆT 4MM 90741-003-010
HONDA Xe Ga, Xe Số



SKU	90741003010
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CLICK 110: 2006,2007,2008,2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 DREAM 110 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 FUTURE NEO: 2005,2006 LEAD 125: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 MSX 125 PCX: 2010,2011,2012,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2023,2024,2025,2026 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SUPER CUB C125: 2018,2019 SUPER DREAM: 2001,2002,2003,2004,2005,2006,2007 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE 100: 2013 WAVE ALPHA: 2001,2002,2003,2004,2005 WAVE ALPHA 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019
DVT	Cái
Giá lẻ	10.854đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	3,618đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	3,816đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	4,013đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	4,276đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	10,854đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 90741003010 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- 1. **BỘ PHỤ TÙNG E - 14 CATALOGUE TRỰC KHUYU / PÍT - TÔNG HONDA FUTURE NEO KTMJ** — HONDA · FUTURE · 2005,2006 · CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-catalogue-truc-khuyu-pit-tong-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002645>
- 2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỰC CƠ - PISTON HONDA SUPER DREAM 100** — HONDA · SUPER DREAM · 2001,2002,2003,2004,2005,2006,2007 · CATALOGUE SUPER DREAM (C100 M1-M4-M6) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-co-piston-honda-super-dream-100--EPCDOV0000933>
- 3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỰC CƠ - PÍT TÔNG HONDA DREAM 110** — HONDA · SUPER DREAM · CATALOGUE DREAM 110 · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-co-pit-tong-honda-dream-110--EPCDOV0001461>
- 4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỰC CƠ / PISTON HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-co-piston-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003967>
- 5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỰC KHUYU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE 100 KWYP (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-khuyu-pit-tong-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003807>
- 6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỰC KHUYU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP** — HONDA · WAVE · 2001,2002,2003,2004,2005 · CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-khuyu-pit-tong-honda-wave-a-wave-a-wave-zx-wave-rsv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap--EPCDOV0005108>
- 7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỰC KHUYU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-khuyu-pit-tong-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004648>
- 8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỰC CƠ - PISTON HONDA MSX 125** — HONDA · MSX · CATALOGUE MSX 125 · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-co-piston-honda-msx-125--EPCDOV0000910>
- 9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỰC CƠ - PISTON HONDA PISTON** — HONDA · WAVE · 2012 · CATALOGUE WAVE 110 RSX K07 (2012) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-co-piston-honda-piston--EPCDOV0002396>
- 10. **BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỰC CƠ / PISTON HONDA FUTURE 125 K73** — HONDA · FUTURE · 2020 · CATALOGUE FUTURE 125 K73 (2020) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-co-piston-honda-future-125-k73--EPCDOV0002789>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 90741003010. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính

hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 90741003010*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). THEN BÁN NGUYỆT 4MM 90741-003-010 HONDA Xe Ga, Xe Số (90741003010) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/then-ban-nguyet-4mm-90741-003-010-honda-xe-ga-xe-so--90741003010>

MLA (9th ed.):

"THEN BÁN NGUYỆT 4MM 90741-003-010 HONDA Xe Ga, Xe Số (90741003010) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/then-ban-nguyet-4mm-90741-003-010-honda-xe-ga-xe-so--90741003010>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "THEN BÁN NGUYỆT 4MM 90741-003-010 HONDA Xe Ga, Xe Số (90741003010) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/then-ban-nguyet-4mm-90741-003-010-honda-xe-ga-xe-so--90741003010>.

Tài liệu này

THEN BÁN NGUYỆT 4MM 90741-003-010 HONDA Xe Ga, Xe Số (90741003010) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.